TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 03-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Thành Thạnh Tiến

2/ Ông Trần Minh Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Toàn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ **Trần Trọng N**, sinh ngày 24/6/2002. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: không; căn cước công dân số: 0822XXXXXXXX, cấp ngày 22/11/20XX, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 19XX và bà Võ Thị M, sinh năm 19XX; vợ, con: chưa có; anh chị em ruột: Có 01 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 09/01/2024, tạm giam từ ngày 12/01/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ **Phạm D Q**, sinh ngày 09/5/19XX. Nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; căn cước công dân số: 0820XXXXXXXX, cấp ngày 16/3/20XX, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X, sinh năm 19XX và bà Phạm Thị Mỹ C, sinh năm 19XX; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột: Có 01 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 09/01/2024, tạm giam từ ngày 12/01/2024. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan:* Trần Văn T, sinh năm 19XX. Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 08/01/2024 bị cáo N gọi điện thoại cho bị cáo Q kêu hùn tiền mua ma túy đá để sử dụng thì Q đồng ý, N điều khiển xe mô tô biển số 63V9 – 1707 (mượn của anh Trần Văn T) đến nhà của Q chở Q đi mua ma túy. Trong lúc N điều khiển xe mô tô thì Q ngồi phía sau mượn điện thoại của N gọi cho một người tên D hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng đến 300.000 đồng thì D đồng ý và hẹn qua phà Vàm Giồng phía bên huyện Gò Công Tây nhận ma túy và D nói cho Q biết người giao ma túy ở trần, đứng cuối cùng của nhóm người đợi phà. Khi gần đến bờ bên huyện Gò Công Tây thì Q đưa cho N 150.000 đồng để mua ma tuý và nói cho N biết người giao ma túy ở trần, đứng cuối cùng của nhóm người đợi phà và N lấy ra số tiền 200.000 đồng để hùm mua ma tuý với Q.

Khi phà vừa cập bến thuộc huyện Gò Công Tây thì N cầm tiền đi lên bờ đi thẳng lại người đàn ông ở trần hỏi "phải Q điện thoại không" thì người đó trả lời "phải" nên N đưa người đó số tiền 350.000 đồng, người đàn ông đó đưa cho N một túi nylon màu trắng có viền xanh bên trong có ma túy đá, N cầm túi ma túy mới mua được đi đến phà đưa túi ma túy cho Q giữ, Q lấy túi ma túy nhét vào bên hông trái dưới yên xe mô tô của N. Khi phà gần cập bến bên phía huyện Tân Phú Đông thì N lên xe mô tô điều khiển chạy ra ngay mỏ phà thì Q lên xe của N chuẩn bị chạy lên bờ huyện Tân Phú Đông thì tổ công tác Phòng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an huyện Tân Phú Đông và Công an xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông chặn dừng tiến hành kiểm tra thì gói nylon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy bị rơi xuống dưới nền phà ngay chân của N và Q nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon màu trắng có viền xanh được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy được niêm phong vào bì thư màu trắng có chữ ký ghi họ tên: Trần Thanh Nam Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Nguyễn Quốc N Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông; Phạm Đình P Cán bộ Công an xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, Trần Trọng N, Phạm D Q và dấu tròn màu đỏ có nội dung " CÔNG AN XÃ T - CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG - T. TIỀN GIANG.

- 01 xe mô tô biển số 63V9-1707, hiệu Wave màu đỏ, không kiểm tra tình trạng xe.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đồng, không kiểm tra tình trạng máy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy.

Theo Kết luận giám định số 04/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,4648 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông ra Quyết định xử lý vật chứng số 33/QĐ-ĐTTH ngày 03/02/2024 trả lại cho anh Trần Văn T 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ, biển số 63V9-1707.

* *Vật chứng còn tạm giữ trong vụ án:* 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 04 ghi ngày 10 tháng 01 năm 2024; có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn L (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Trần Thanh D (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01(một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,3891 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng, có viền màu xanh một đầu (loại túi zip) đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định. 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đồng, không kiểm tra tình trạng máy. 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKSTPĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Trần Trọng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, truy tố bị cáo Phạm D Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Trọng N từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù;

Xử phạt bị cáo Phạm D Q từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,3891 gam là ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng.

Về hình phạt bổ sung: không.

Buộc bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, các bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập, khi thực hiện việc niêm phong và mở niêm phong tang vật đều cáo mặt các bị cáo, các bị cáo không có ý kiến gì về kết quả giám định, các bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có tội. Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã thực hiện các hành vi tội phạm, cụ thể: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 08/01/2024 tại bến phà Vàm Giồng thuộc ấp Tân Bình, xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông, tổ công tác Phòng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp Công an huyện Tân Phú Đông và Công an xã Tân Thới, huyện Tân Phú Đông chặn dừng xe mô tô tiến hành kiểm tra bắt quả tang bị cáo Trần Trọng N và Phạm D Q có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ma túy thu giữ qua giám định có khối lượng là 0,4648 gam, loại Methamphetamine. Mục đích các bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, ***Methamphetamine,*** *Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

[3] Các bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q đủ khả năng để nhận biết được rằng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị

cáo cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh nhưng để thỏa mãn cơn nghiện cho riêng cá nhân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò đồng phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có bàn bạc nhưng không có phân công cụ thể nên từng bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với hành vi của mình đã gây ra.

Đối với bị cáo N là người rủ rê, hùn tiền với bị cáo Q và điều khiển xe mô tô chở bị cáo Q đi mua ma tuý về để sử dụng nên đóng vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Q có hùn tiền với bị cáo N và điện thoại cho người tên D để hỏi mua ma tuý và cùng bị cáo N đi mua ma tuý về để sử dụng nên đồng phạm trong vụ án với vai trò là người thực hành.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo N, bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được xem xét là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng còn lại trong vụ án:

Đối với 01(một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,3891 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đồng, không kiểm tra tình trạng máy. 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy. Đây là tang vật các bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy về tàng trữ sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với người tên D và một người giao ma túy có hành vi bán ma túy cho các bị cáo, nên có dấu hiệu của tội mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông chưa xác minh được đối tượng cụ thể, nên chưa có căn cứ xử lý trong vụ này là phù hợp.

[9] Đối với anh Trần Văn T có cho bị cáo N mượn xe mô tô biển số 63V9 - 1707 nhưng không biết việc bị cáo N mượn xe mô tô để đi mua ma túy nên

không phạm tội.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[11] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Trọng N, Phạm D Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Trần Trọng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

- Xử phạt bị cáo Phạm D Q 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 04 ghi ngày 10 tháng 01 năm 2024; có các chữ ký in họ tên: Huỳnh Tấn L (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu H (Giám định viên), Trần Thanh D (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn H (bên nhận) và dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có: 01(một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,3891 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng, có viền màu xanh một đầu (loại túi zip) đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

* Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO, màu đồng, không kiểm tra tình trạng máy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung, màu trắng, không kiểm tra tình trạng máy.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13 tháng 5 năm 2024 giữa Công an huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang)

Thi hành khi án có hiệu lực.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Trọng N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Phạm D Q phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.Tân Phú Đông.
- Cơ quan CSĐT; THA hình sự CA H.Tân Phú Đông.
- Nhà tạm giữ CA H.Tân Phú Đông.
- Chi cục THADS H.Tân Phú Đông.
- UBND xã T, H.Tân Phú Đông, TG;
- Bị cáo Trần Trọng N
- Bị cáo Phạm D Q.
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Lắm